

Số:02/2025/QĐST- VDS

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: yêu cầu tuyên bố một người là mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – BẮC NINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đoàn Thị Oanh

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Xuân Trường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2025/TLST-VDS ngày 01 tháng 7 năm 2025 (số thụ lý số 03/2025/TLST – VDS ngày 10/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang cũ) về việc yêu cầu tuyên bố một người là mất tích theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 05 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn đề nghị giải quyết việc dân sự, Bản tự khai và biên bản ghi lời khai của anh Ngô Văn T và tại phiên họp anh T trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; Quê quán: Bản Hom, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Y, tỉnh Bắc Ninh) vào tháng 9/2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là xã N, tỉnh Bắc Ninh). Sau khi kết hôn chị H về nhà anh làm dâu ngay và vợ chồng sinh sống tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh). Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Do chị H làm ăn kinh doanh buôn hàng tạp hóa thua lỗ nên khoảng tháng 9/2021 chị H đã bỏ nhà đi. Kể từ khi chị H bỏ nhà đi anh và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không biết chị H đi đâu, không có tin tức gì của chị H. Nay anh yêu cầu

Tòa án tuyên bố vợ anh là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng; thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh là mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Ngô Văn T về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H là mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết: anh Ngô Văn T yêu cầu giải quyết tuyên bố một người là mất tích đối với chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, nơi cư trú cuối cùng: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh). Tòa án nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh (Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang) đã thụ lý giải quyết yêu cầu việc dân sự là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu tuyên bố một người là mất tích: Chị Nguyễn Thị H, 1984, nơi cư trú cuối cùng của chị H được xác định ở thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh). Chị H bỏ nhà đi từ tháng 9 năm 2021 và từ đó đến nay chị H không có liên lạc với gia đình và địa phương. Anh Tú và gia đình đã tổ chức đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Sau khi Tòa án thụ lý việc dân sự đã thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị H trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Đã hết thời hạn Thông báo 04 tháng nhưng không có tin tức về chị H. Tại Bản xác minh của Tòa án với anh Nguyễn Văn M là anh trai của chị H và các biên bản xác minh với địa phương đều xác nhận từ tháng 9 năm 2021 cho đến nay đều không có tin tức gì của chị H. Nay anh T có đơn đề nghị tuyên bố chị Nguyễn Thị H là mất tích. Xét thấy, anh Ngô Văn T yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh là có căn cứ theo khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự. Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự quy định: “ *1. Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.....*”.

Chị Nguyễn Thị H đã bỏ nhà đi từ tháng 9/2021 đến nay là hơn 03 năm liền, đến nay chị H không có mặt tại địa phương và không có tin tức gì của chị H. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Văn T tuyên bố một người là mất tích đối với chị Nguyễn Thị H.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Văn T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 362, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là mất tích của anh Ngô Văn T.

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

Nơi cư trú cuối cùng: thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh (thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang cũ).

Là mất tích kể từ ngày 12/8/2025.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Văn T phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0003615 ngày 10/3/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang cũ). Xác nhận anh Ngô Văn T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Bắc Ninh có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Người yêu cầu; Người CQLVLQ;
- UBND xã Nhã Nam;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đoàn Thị Oanh

